

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VIỆT AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Việt An, ngày tháng 5 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nội dung thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn xã Việt An**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VIỆT AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;*

*Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phân công thực hiện các nội dung, nội dung thành phần trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030);*

*Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 461/TTr-PKT ngày 25/5/2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nội dung thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai

đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (viết tắt Chương trình) tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố, cụ thể chi tiết phân công nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Các phòng, các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì và chịu trách nhiệm chính:

- Căn cứ vào các nội dung, nội dung thành phần được giao chủ trì phụ trách tại Điều 1 Quyết định này và theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nội dung thành phần của Chương trình trên địa bàn xã phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo tính hiệu quả, bền vững của Chương trình;

- Phân công cụ thể nhiệm vụ cá nhân phụ trách đảm bảo tính khoa học, phù hợp để tổ chức thực hiện các nội dung, nội dung thành phần đảm bảo không bỏ sót nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình;

- Có kế hoạch, giải pháp lồng ghép nguồn lực, cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực... để lồng ghép thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình; nghiên cứu các quy định hướng dẫn để thực hiện thiết lập hồ sơ thủ tục từ triển khai thực hiện đến thanh toán quyết toán các dự án, mô hình... để thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình;

- Định kỳ thực hiện báo cáo tiến độ theo tháng (trước ngày 20 hằng tháng), báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), báo cáo định kỳ năm (trước ngày 05/12) về kết quả đạt được và kế hoạch thực hiện đối các nội dung, nội dung thành phần của Chương trình thuộc ngành được phân công phụ trách, đồng thời cung cấp báo cáo về Phòng Kinh tế xã để tham mưu xây dựng báo cáo chung của xã để báo cáo theo tiến độ kế hoạch của thành phố quy định.

- Giao phòng Kinh tế thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện ở các phòng, cơ quan, đơn vị; phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc tổng hợp đề xuất UBND xã xử lý; Định kỳ báo cáo tiến độ tháng (trước ngày 25 hằng tháng), định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6), định kỳ năm (trước ngày 10/12) tham mưu UBND xã báo cáo về kết quả đạt được và kế hoạch thực hiện đối các nội dung, nội dung thành phần của Chương trình về UBND thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo quy định.

- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã tổng hợp, đề xuất cấp thẩm quyền cân đối bổ sung nguồn lực từ ngân sách nhà nước, tham mưu cân đối bố trí nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định để thực hiện các nội dung, nội dung thành phần Chương trình; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán các nguồn vốn thực hiện Chương trình.

- Giao phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế xã tham mưu UBND xã phối hợp với UBMT TQVN và các tổ chức chính trị xã hội xã thực hiện khen thưởng, động viên kịp thời các Phòng, cơ quan, đơn vị, các cá nhân thực hiện tốt các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình và tham mưu biện

pháp xử lý đối với những đơn vị được giao nhiệm vụ nhưng thực hiện chậm trễ kéo dài hoặc không thực hiện (*kể cả việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo*).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan phụ trách công tác Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, hướng dẫn, phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung, nội dung thành phần trên địa bàn; Có kế hoạch, giải pháp lồng ghép nguồn lực, cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực... thuộc đơn vị quản lý để lồng ghép thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình; đề xuất UBND cùng cấp hỗ trợ kinh phí để tổ chức thực hiện các nội dung thành phần liên quan;

- Thống nhất thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình được giao tại Điều 1 Quyết định này; đồng thời thực hiện các nội dung liên quan thuộc khoản 1 Điều 2 Quyết định;

Tổ chức triển khai hiệu quả Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh*”; xây dựng, nhân rộng mô hình “*Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc*”; phong trào thi đua “*Cả nước thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN*” do Thủ tướng Chính phủ phát động; Thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới;

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì triển khai thực hiện Nội dung 03 (*Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”*; Đề án “*Hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030*”) và Nội dung 04 (*Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”*; *vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam*) thuộc Nội dung thành phần 08 (Hợp phần thứ nhất);

- Đề nghị Hội Nông dân xã chủ trì triển khai thực hiện Nội dung 02 (*Triển khai hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”*; *xây dựng các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự”, “5 cùng”*; Đề án “*Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030*”; Đề án “*Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 – 2030*”) thuộc Nội dung thành phần 08 (Hợp phần thứ nhất);

- Đề nghị Đoàn thanh niên xã chủ trì triển khai thực hiện Nội dung 05 (*Triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030*; *Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030*; *thúc đẩy phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035*”) thuộc Nội dung thành phần 08 (Hợp phần thứ nhất).

### 3. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

Các phòng, các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì phụ trách cấp xã có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nội dung thành phần, các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Chương trình theo tiến độ báo cáo quy định tại khoản 1 - Điều 2

Quyết định này; Đồng thời, thực hiện tổng hợp nội dung, thông tin, số liệu xây dựng báo cáo phục vụ sơ kết 3 năm, tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình (gửi về phòng Kinh tế xã để tổng hợp báo cáo chung) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu nhiệm vụ từ cơ quan cấp trên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, các ông, bà có tên tại điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy, HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hoàng Việt**

**PHỤ LỤC**

(kèm theo Quyết định số /5/2026 của UBND xã Việt An)

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
<b>I</b>	<b>HỢP PHẦN THỨ NHẤT (10 nội dung thành phần, 52 nội dung, triển khai trên địa bàn toàn xã)</b>			
1	<b>Nội dung thành phần 01: Hoàn thiện quy hoạch theo quy định bảo đảm đồng bộ, phù hợp, phát huy lợi thế vùng, miền và phát triển bền vững (02 nội dung)</b>			
1.1	<b>Nội dung 01:</b> Rà soát, lập, phê duyệt quy hoạch chung xã theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của xã; quy hoạch cấp tỉnh theo quy định. Ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn theo pháp luật về kiến trúc;	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Xây dựng (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
1.2	<b>Nội dung 02:</b> Thực hiện xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên nền tảng công nghệ ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS hóa) để cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch và được cung cấp, chia sẻ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.			
2	<b>Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu (gồm 14 nội dung)</b>			
2.1	<b>Nội dung 01:</b> Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù của xã và bảo đảm kết nối hiệu quả.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Xây dựng (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.2	<b>Nội dung 02:</b> Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng công trình thủy lợi theo hướng đồng bộ, hiện đại, khép kín, linh hoạt, phù hợp với đặc thù của xã, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính (phối hợp).
2.3	<b>Nội dung 03:</b> Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai, chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả thiên tai, trang bị thiết bị thiết yếu, tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Công an, Quân sự; - Trường thôn.	

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
2.4	<b>Nội dung 04:</b> Đầu tư, cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn phục vụ dân sinh và sản xuất theo hướng an toàn, tin cậy, ổn định và đảm bảo mỹ quan. Khuyến khích phát triển nguồn năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió...) phù hợp điều kiện của xã.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Công thương (chủ trì).
2.5	<b>Nội dung 05:</b> Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học, thư viện cho các trường học trên địa bàn, đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.	Phòng VH-XH	Hiệu trưởng các trường trên địa bàn xã.	- Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.6	<b>Nội dung 06:</b> Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Công thương (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.7	<b>Nội dung 07:</b> Phát triển cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu tập trung, gắn với cây trồng, con vật nuôi chủ lực của xã	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Y tế (phối hợp).
2.9	<b>Nội dung 08:</b> Phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông trên địa bàn nông thôn; duy trì điểm phục vụ bưu chính phục vụ công cộng và chính quyền số.	Phòng VH-XH	- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; - Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Sở Khoa học và Công nghệ (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.10	<b>Nội dung 09:</b> Nâng cấp hoạt động của đài truyền thanh xã; mở rộng cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn.	Phòng VH-XH	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.11	<b>Nội dung 10:</b> Đầu tư hệ công trình cấp nước sinh hoạt tập trung; hỗ trợ cấp nước sinh hoạt cho hộ dân khó tiếp cận nước sinh hoạt.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Xây dựng (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
2.12	<b>Nội dung 11:</b> Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải; thu gom, xử lý chất thải rắn; khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Xây dựng (phối hợp).
2.13	<b>Nội dung 12:</b> Thực hiện bố trí ổn định dân cư (phù hợp với điều kiện thực tế của xã) theo quy hoạch, kế hoạch của Nhà nước.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính (phối hợp).
2.14	<b>Nội dung 13:</b> Hỗ trợ cải thiện nhà ở dân cư theo hướng an toàn, kiên cố, thích ứng biến đổi khí hậu; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đối tượng chính sách, các hộ dân sống tại các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Xây dựng (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
2.15	<b>Nội dung 14:</b> Quản lý vận hành và bảo trì công trình được đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Xây dựng (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và môi trường (phối hợp).
3	<b>Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và thích ứng với thị trường (gồm 10 nội dung cụ thể)</b>			
3.1	<b>Nội dung 01:</b> Phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, hạ tầng kinh tế xã hội và thích ứng với thị trường. Tập trung, ưu tiên áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp giảm phát thải, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, bảo vệ tài nguyên; khuyến khích thực hành sản xuất tốt (VietGAP, GlobalGAP), sử dụng vật tư nông nghiệp an toàn và truy xuất nguồn gốc	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Công thương, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
3.2	<b>Nội dung 02:</b> Đẩy mạnh phát triển kinh tế hợp tác xã theo hướng hiện đại, gắn với chuỗi giá trị và sinh kế bền vững. Tập trung, ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, liên kết sản xuất và tiêu thụ với doanh nghiệp;	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
3.3	<b>Nội dung 03:</b> Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn và bảo đảm an toàn dịch bệnh	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
3.4	<b>Nội dung 04:</b> Phát triển sản phẩm OCOP theo Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, theo hướng chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương; xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và thúc đẩy sản phẩm OCOP xanh.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
3.5	<b>Nội dung 05:</b> Phát triển ngành nghề nông thôn phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội và văn hóa của địa phương	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Công thương (phối hợp).
3.6	<b>Nội dung 06:</b> Tập trung xây dựng mô hình du lịch nông thôn; đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với sản phẩm OCOP	Phòng VH-XH	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
3.7	<b>Nội dung 07:</b> Đẩy mạnh chuyển đổi số trong thương mại, dịch vụ ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Công thương (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
3.8	<b>Nội dung 08:</b> Nâng cao khả năng bảo quản, chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm và tăng giá trị gia tăng	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Công thương (phối hợp).
3.9	<b>Nội dung 09:</b> Phát triển mạng lưới khuyến nông cộng đồng gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
3.10	<b>Nội dung 10:</b> Xây dựng và nhân rộng các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp để giảm nghèo, gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ, thích ứng với biến đổi khí hậu và duy trì bền vững.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).
4	<b>Nội dung thành phần 04: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững (gồm 05 nội dung cụ thể)</b>			
4.1	<b>Nội dung 01:</b> Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phụ nữ, trẻ em gái, người khuyết tật và người dân tộc thiểu số được tiếp cận với cơ hội học tập	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ trì).
4.2	<b>Nội dung 02:</b> Đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn nâng cao chất lượng lao động nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu về xây dựng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).
4.3	<b>Nội dung 03:</b> Phát triển giáo dục nghề nghiệp; đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động tại xã. Tăng cường liên kết cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động để thúc đẩy việc làm cho lao động địa phương	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ trì).
4.4	<b>Nội dung 04:</b> Hỗ trợ phát triển thị trường lao động, hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hiện đại, linh hoạt, đồng bộ. Đẩy mạnh các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động tại chỗ. Hỗ trợ tạo việc làm, chuyển đổi việc làm theo hướng bền vững. Tập trung, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động là người khuyết tật, phụ nữ, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Sở Nội vụ (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
4.5	<b>Nội dung 05:</b> Hỗ trợ người lao động cư trú trên địa bàn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	Sở Nội vụ (chủ trì).
<b>5 Nội dung thành phần 05: Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, trợ giúp pháp lý và thúc đẩy bình đẳng giới (gồm 04 nội dung cụ thể)</b>				
5.1	<b>Nội dung 01:</b> Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính công hiện đại và phát triển nông thôn bền vững. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội, tư duy phát triển tích hợp và đổi mới sáng tạo, phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp.	Phòng VH-XH	- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc xã.	- Sở Nội vụ (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng (phối hợp).
5.2	<b>Nội dung 02:</b> Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Trung tâm PV HCC	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Văn phòng UBND thành phố (chủ trì); - Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
5.3	<b>Nội dung 03:</b> Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở, giải quyết tốt các tranh chấp, tập trung, ưu tiên người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người yếu thế.	Văn phòng HĐND-UBND	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	Sở Tư pháp (chủ trì).
5.4	<b>Nội dung 04:</b> Thúc đẩy bình đẳng giới trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường vai trò, vị thế của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý và phát triển cộng đồng; triển khai các chỉ tiêu bình đẳng giới; nâng cao nhận thức về giới trong xây dựng cộng đồng văn minh, tiến bộ.	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Nội vụ (chủ trì); - Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố (phối hợp).
<b>6 Nội dung thành phần 06: Phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nông thôn (gồm 02 nội dung cụ thể)</b>				
6.1	<b>Nội dung 01:</b> Triển khai một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trường thôn.	- Sở Khoa học và Công nghệ (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
6.2	<b>Nội dung 02:</b> Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ phục vụ đời sống, phát triển kinh tế; phát triển và nhân rộng các mô hình “thôn thông minh”.	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	Sở Khoa học và Công nghệ (chủ trì).
7	<b>Nội dung thành phần 07: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn (gồm 04 nội dung cụ thể)</b>			
7.1	<b>Nội dung 01:</b> Tăng cường quản lý chất thải rắn, nước thải, chất thải sinh hoạt, giảm thiểu chôn lấp trực tiếp; phát triển mô hình tiêu dùng xanh, thân thiện môi trường. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nâng cao nhận thức trong phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. - Trưởng thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).
7.2	<b>Nội dung 02:</b> Tăng cường giám sát môi trường dựa vào cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư và các tổ chức đoàn thể trong giám sát nguồn thải, phát hiện sớm và phản ánh kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường;	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).
7.3	<b>Nội dung 03:</b> Giữ gìn, cải tạo và phát triển cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp, bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa địa phương. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong duy trì môi trường sống hài hòa, an toàn và thân thiện với thiên nhiên.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - UBMTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức CT-XH thành phố (phối hợp).
7.4	<b>Nội dung 04:</b> Nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn; ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, kiểm soát và giám sát an toàn thực phẩm.	Phòng VH-XH	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Y tế (chủ trì); - Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp).
8	<b>Nội dung thành phần 08: Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN (gồm 05 nội dung cụ thể)</b>			

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
8.1	<b>Nội dung 01:</b> Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; xây dựng, nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; thực hiện chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình	Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH	Trưởng thôn.	UBMTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức CT-XH thành phố.
8.2	<b>Nội dung 02:</b> Triển khai hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự”, “5 cùng”; Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”; Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030”;	Hội Nông dân	Trưởng thôn.	- Hội Nông dân thành phố (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính (phối hợp).
8.3	<b>Nội dung 03:</b> Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”; Đề án “Hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”;	Hội Liên hiệp Phụ nữ	Trưởng thôn.	- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính (phối hợp).
8.4	<b>Nội dung 04:</b> Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam;	Hội Liên hiệp Phụ nữ	Trưởng thôn.	- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính (phối hợp).
8.5	<b>Nội dung 05:</b> Triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022-2030; Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; thúc đẩy phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”.	Đoàn Thanh niên	Trưởng thôn.	- Thành đoàn thành phố (chủ trì); - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính (phối hợp).
9	<b>Nội dung thành phần 09: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội (gồm 02 nội dung cụ thể)</b>			

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
9.1	<b>Nội dung 01:</b> Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh, toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững	Ban Chỉ huy Quân sự	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố (chủ trì).
9.2	<b>Nội dung 02:</b> An ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở được bảo đảm, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bón tại chỗ”, không để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự; kiểm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, cháy, nổ trên địa bàn; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, đặc biệt là các mô hình chuyên đổi số, mô hình camera AI giám sát an ninh khu vực nông thôn.	Công an	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Công an thành phố (chủ trì); - Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
10	<b>Nội dung thành phần 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN (gồm 04 nội dung cụ thể)</b>			
10.1	<b>Nội dung 01:</b> Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Rà soát, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm.	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Tài chính (phối hợp).
10.2	<b>Nội dung 02:</b> Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững; tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, đổi mới tư duy của cộng đồng và người dân về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững	Phòng Kinh tế	- Ủy ban MTTQVN xã, các tổ chức CT-XH thuộc xã; - Trưởng thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì).
10.3	<b>Nội dung 03:</b> Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững	UBMT TQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH	Trưởng thôn.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (chủ trì); - Sở Nông Nghiệp và Môi trường, Báo và Phát thanh truyền hình thành phố (phối hợp).

TT	Nội dung hợp phần/nội dung thành phần	Đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Đơn vị phối hợp	Cơ quan cấp trên (theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)
10.4	<b>Nội dung 04:</b> Tổ chức triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững” do Thủ tướng Chính phủ phát động.	UBMT TQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH	Trưởng thôn.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ trì); - Sở Nội vụ (phối hợp).